

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2018/HSST
Ngày 06/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Phương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Nga

2. Ông Hoàng Văn Hải

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Hoàng Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2018/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXSST-HS ngày 23/2/2018 đối với bị cáo:

Bị cáo **Chu Văn C** - Sinh năm 1986; STQ: Thôn 10, xã Hoàng Đông, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 8/12; Con bà Chu Thị C. Có vợ là Cao Thị H- sinh năm 1990, có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ + giam từ ngày 12/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 12/12/2017 Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã Hoằng Đông, huyện Hoằng Hóa đang làm nhiệm vụ tại thôn 10, xã Hoằng Đông phát hiện bắt quả tang Chu Văn C đang bán trái phép chất ma túy cho Trương Đình M – sinh năm 1991 ở xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tang vật chứng thu giữ: Thu trong túi quần bên trái của Chu Văn C 200.000 VNĐ (hai trăm nghìn Việt Nam đồng), thu trong túi áo bên phải của Trương Đình M 01 (một) ống nhựa màu trắng dài 2cm, đường kính 0,5 cm bịt kín 2 đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, C và M khai là Heroin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (kí hiệu M) để trưng cầu giám định.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 04/CSĐT ngày 12/12/2017 khám xét nơi ở của Chu Văn C tại thôn 10, xã Hoằng Đông, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa không thu giữ gì khác.

Tại Kết luận giám định số 72/PC54-MT ngày 14/12/2017 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,040g (không phẩy không bốn không gam) loại Heroin.

Quá trình điều tra truy tố Chu Văn C khai nhận: Để có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng trái phép chất ma túy, vào chiều ngày 10/12/2017 C lên khu vực cầu Đông Hương thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa mua 01 gói (01 phân) Heroine của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 500.000 VNĐ (*năm trăm nghìn*). Sau đó C về chia nhỏ thành 04 (bốn) ống (tép), C đã sử dụng 03 (ba) ống (tép), còn lại 01 (một) ống (tép) bán cho Trương Đình M thì bị phát hiện bắt giữ quả tang.

Trương Đình M khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 12/12/2017 Mạnh đến nhà Chu Văn C ở thôn 10, xã Hoằng Đông, huyện Hoằng Hóa để mua ma túy về sử dụng, gặp C đang ở nhà, C đưa cho M 01 (một) ống (tép) Heroine và M đưa cho C 200.000 VNĐ (*hai trăm nghìn*) thì bị Công an huyện Hoằng Hóa bắt giữ quả tang.

Bản cáo trạng số 34/CT- VKSHH ngày 09/2/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hoá truy tố Chu Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chu Văn C như cáo trạng và đề nghị HĐXX:” Tuyên bố Chu Văn C phạm tội” Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS 1999; điểm p khoản 1 Điều 46, điều 33 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Chu Văn C từ 30 đến 36 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS 1999, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự Hoằng Hóa và tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định ; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Chu Văn C đồng ý với tội danh mà VKS ND huyện Hoằng Hóa truy tố; Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, VKSND huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo bvaif nhân chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội của bị cáo Chu Văn C: Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn C đã thành khẩn khai nhận: Do bản thân bị nghiện ma túy, nên để có tiền chi tiêu sử dụng ma túy vào chiều ngày 10/12/2017, Chu Văn C đã lên cầu Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa mua 1

phân heroin với giá 500.000đ của một người đàn ông không rõ địa chỉ, tên tuổi, mang về chia nhỏ được 04 tép để dùng dần, dùng được 03 tép còn 01 tép do Trương Đình M là bạn nghiện với nhau hỏi mua nên bị cáo đã bán lại. Trong lúc Trương Đình M nhận ma túy của Chu Văn C và Chu Văn C nhận số tiền 200.000đ của Trương Đình M thì bị bắt quả tang. Số lượng ma túy bắt giữ giám định được 0,040 g là loại heroin. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm tràn lan tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây nhiều tác động xấu đến xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, tang vật chứng thu giữ được trong hồ sơ vụ án làm chứng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội'' Mua bán trái phép chất ma túy'' theo khoản 1 Điều 194 của BLHS 1999, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS 1999 thì''1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm''.

Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/1/2018, ngày BLHS 2015 có hiệu lực pháp luật nên HĐXX áp dụng điều 194 của BLHS năm 1999 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định ở điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này có Trương Đình M đã có hành vi Mua trái phép chất ma túy để sử dụng, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng với các quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Số heroin có trọng lượng 0,040 gam bắt giữ trong vụ án là vật nhà nước cấm lưu hành nên tiêu huỷ. Số tiền 200.000đ là tài sản do phạm tội mà có nên sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn C phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn C : 30(ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: - Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định tại phong bì niêm phong số 72/PC54-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 36/BBGN hồi 8 giờ 20 ngày 01/3/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ hiện thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá theo biên lai thu số AA/2015/ 0000762 ngày 22/12/2017.

Về án phí: Áp dụng khoản điều 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chu Văn C chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Toà án nhân dân Tỉnh
- Viện kiểm sát HH Thi hành án HH
- UBND xã
- Bị cáo
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TOÀ**

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN

Hoàng Văn Hải

Trương Thị Nga

Lê Thị Phương Thanh

Nơi nhận

- *Toà án nhân dân Tỉnh*
- *Viện kiểm sát HH*
- *Thị hành án HH*
- *UBND xã*
- *Bị cáo*
- *Lưu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TOÀ**

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN

Hoàng Ngọc Năm

Trịnh Thị Loan

Lê Thị Phương Thanh

